

hay, hiện kịch giới ta tưởng là chỉ
lương mà không rõ bao giờ có và
danh kịch như là một



SỮA
NESTLÉ
HIỆU CON CHIM

SỨC KHỎE CỦA TRẺ CON
NHIỀU CHẤT BỎ

Bao thầu cho Chính-phủ Pháp
Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ
sinh các nhà thương binh và các trường học (Lycées)
& Khắp Đông-Dương

RẤT CÓ ÍCH

Tỉnh Bình-Định (Quinhon) là nơi thổ sản dầu dừa, mà thường niên đến mùa dầu không xuất cảng được, thời dân Annam ở miền Tam-quan lấy làm phẫn hận hết sức, là vì chỗ ấy người mình lấy dầu dừa vì nghiệp.

Từ ngày bằng savon XUAN-SANH của chúng tôi ra đời đến nay nhờ lấy toàn dầu dừa lấy mà làm ra các thứ savon rất tốt (72%) nên được công chúng hoan nghinh rất nhiều và lại được các sở thị nghiệm của nhà nước chứng kiến. Vừa rồi chúng tôi đã được giấy Hội-chợ Haiphong gởi vào khen tặng thư savon của chúng tôi tốt hơn các thứ khác.

Món hàng nội hóa xứ Trung-kỳ ngày nay đã được mở mang. Vậy xin quý ngài lấy công tâm mà cân nhắc, để giúp cho kỹ nghệ xứ mình được bước vững trên con đường tiến bộ.

Savonnerie XUAN-SANH
Avenue Khải-Định - QUINHON

THUẬN - LONG

Rue Paul-Bert

Đại-lý độc quyền HUẾ - ĐÔNG HỚI

CHUYỆN VUI VỀ THỜI ĐẠI KHOA CỬ

(Tiếp theo số 550)
Thường thường mỗi khoa, mấy ông đồ rồi có vào yết các quan lớn trong Bộ, Viện và Cáo.

Lão ông Cẩu vào yết kiến ông Giao (quan Cáo), ông Giao nói:

— Ông Song-nguyên ở Bắc, có tiếng văn bá, rồi sao vào đình lại để trò cháu mình đi, làm gì thanh giá nhiều quá! cái đó cũng lại ở thảo đã không thông hiểu chánh kiến triều đình chứ gì?

Ông Cẩu trả lời:

— Bẩm quan lớn, si phu Bắc-hà tôi, lâu nay đối mặt một là với thời cuộc văn chương có chiến. Tôi vào thi khoa này tự đầu chí cuối, hề có đề mục nào nói về việc chiến thủ thì một mực phớt lờ gan ruột phò bày ngay thẳng như thế. Tôi vào kinh đây, văn có nghe mấy cụ truyền dạy ý chỉ nhà vua... chứ không phải không. Nếu tôi nghênh hiệp ý riêng nhà vua mà bài đối sách tôi nói việc chủ hòa thì ai dè tôi được. Song tôi đã nghĩ kỹ: Bài đình năm nay mà tôi nói chủ hòa thì có dẫu đến trạng nguyên cũng không một mũi nào trông thấy si phu Bắc-hà, nên tôi không làm, nhưng cái đình nguyên « chủ hòa » cho chủ cháu nhà quan lớn.

Ông Giao có hơi thẹn.

17- Lại một khoa gembira 18 (Năm Tự-Đức 33)

Kể văn học khoa cử ở triều Nguyễn, đến triều Tự-Đức là thịnh nhất, mà kể vị vua ham văn chương, thì vua Tự-Đức là ham chuộng hơn nhất. Ham cho đến nỗi việc nước gặp khoảng ngoại xâm nội loạn, bởi rồi như tờ vó, mà hàng ngày có ôm chầm vào chằm thì, lại có lệ các quan làm thì, thường phạt từng câu thì bài văn (đời kỹ nhiều người thăng trật) vì những bài thơ ứng chế, cũng có

người bị giáng bị quá vì thi văn đó. Lại đặt ra những khoa « yêm bác » (醫士) « hoành từ » (宏詞) và « yêm bác » (醫士) để thu lại người có văn tài.

Theo phần đông bạn tiền bối thuật chuyện, thì vua Tự-Đức ham văn tài là có 2 cơ:

1) Vua tánh thông tuệ, học thông cả sớm, lại bị trong mình có bệnh, (tức cái bệnh mà khiến vua không con), vì cái bệnh ấy, những thứ vui chơi của các vị đế vương như cung nhân phi tần trong nội đình, vua không chơi được, không gì tiêu khiển nên chỉ làm bạn với sách, để bạn với sách nên ham văn và rành nghề chăm văn.

2) Từ triều Tự-Đức thì có cuộc cải cách lục tỉnh mà những biên giới cùng trong nước thường có việc giặc đã luôn luôn, không mấy lúc được yên lặng. Vua là một người ham học, đọc sử đời xưa, vào sách với những bậc minh quân hiền chủ, mà những vết thương « mất đất bại binh » là gương xấu trên lịch sử lại nhè xẩy ra trong đời mình. Tự nhận mình không phải là vị vua hiền mà mang những vết thương ấy, không tự an ủi được, nên mượn một đầu súng thương vào học kỹ trước là giải buồn, sau là che những tiếng khác, nghĩa là không được cái tiếng « thủ thành » (守城) còn được cái tiếng « bảo văn » (保文) mà trên lịch sử thường dùng để khen các đế vương đời trước.

Trên là nói các cơ vua Tự-Đức ham thi văn, dưới nói về khoa « yêm bác ».

Những tay văn danh ứng cử khoa-yêm bác

(Vả-Như 武如, Đò-huy-Liên 杜 瑞 輝, Hoàng-vân-Hoà 黃 文 槐, Nguyễn-hoàn-Thanh 阮 雲 笙 v.v.)

Thế là khoa trường-thi hội, thì Cử nhân, cụm Học sinh, Tú tài thượng hạng cùng Cống sinh là

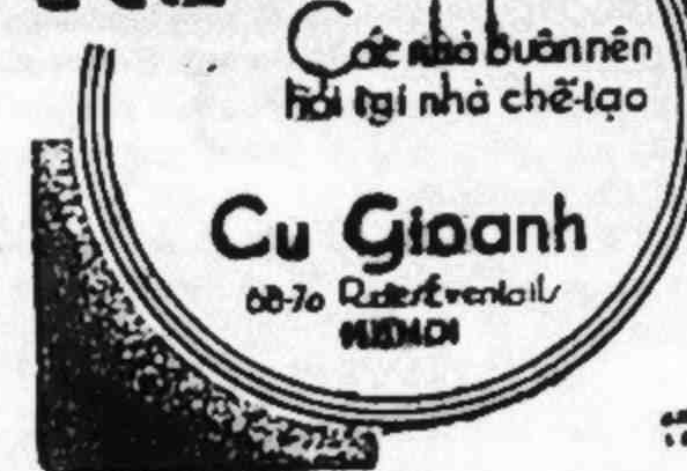
Thuốc lá "LUCIA"

tốt nhất



Có bán khắp nơi

Chemisettes
d'été



được dự thi cả, còn khoa đặc cách phi thường như khoa « yêm bác, hoành từ » thì từ quan, như bộ, án, đốc học trở xuống cho đến Cử, Tú, học trò bẽ có báo cử mới được dự thi, mà người được cử toàn là mấy tay văn học danh tiếng cả.

(Còn nữa)
Của THAI-THUẬT

Nên chú ý!

Chữ Anh Sơn: Chữ Anh Sơn: Là chữ nội hóa phát nguyên từ rây. Nơi sản sinh thứ chữ này, Cây sanh đẹp nhất là giấy lại thơm. Hai những thứ là sơn đẹp nhất, Vết hương hoa theo thứ tự sinh. Uống vào tiêu thực bổ tinh. Hương bay, hạc lánh, nước xanh ngọt ngào. Để thí nghiệm xem vào hóa học, Thứ chữ này danh nhất không hai. Để khi kinh biếu tặng lại, Chữ này giá hạ nào ai không tưởng. Xin quý khách khám phá hương nội hóa, Giúp người mình cũng đã tìm tài. Bám chỉ những giống của ngoài, Bám tên mua giúp cho người đồng bang. Của ta ta chuộng ta ham, Chữ của ta là của ta người khinh. Bám vào ta phải đồng tình. Tổng phát hành 32 phố cửa Tạ (Rue Jules Ferry) ở Vinh. Chủ nhân NGUYỄN-VĂN-TINH Kinh cáo

BÁ TƯỚNG MÔNG = THẾ = TÔN

(LE COMTE DE MONTE-CRISTO)

PHÁP - QUỐC LỊCH - SỬ THỦ - THUYẾT

Tác - giả: Alexandre Dumas

— 32

Dịch - giả: Nam-Son

Cả ngày, Đàng-Thế đi qua đi lại trong ngục, từ bỏ vui về làm. Thỉnh thoảng, vì vui quá mà sinh khó chịu: Chàng ngồi lên giường, lấy tay up vào ngực. Nghe hơi động một tí ngoài hành lang thì chàng nhảy ngay lại chỗ cửa. Có đôi lần chàng lại có ý sợ người ta phản rở chàng với người kia, người mà chàng chưa từng biết mặt nhưng chàng đã mến như một người bạn thân. Nên chàng định sẵn: Nếu người giữ ngục xé cái giường của chàng ra một bên, cúi xuống dóm cái lò của chàng moi ra đồ, thì chàng sẽ lấy viên đá lớn bình đứng nước mà đập vào đầu người cho kỳ chết.

Chàng biết làm như thế thì chắc thế nào cũng bị án tử hình, nhưng không làm thì rồi cũng sẽ chết vì buồn, vì tuyệt vọng.

Chiều lại, người giữ ngục vào; Đàng-Thế đương nằm trên giường, vì chàng tưởng nằm như thế là một cách dẫu cái lò moi chưa xong kia. Chàng nhìn người giữ ngục với đôi mắt khác thường, làm cho người này buột miệng hỏi:

— Anh sắp đi đâu rồi?

Đàng-Thế không trả lời, chàng sợ giọng nói căm ghét của mình làm lộ ra cả.

Người giữ ngục gác đầu một cái rồi lại ra.

Đêm đầu, Đàng-Thế tưởng người kia sẽ nhân lúc tối vắng mà nói chuyện với chàng, nên cả đêm chàng ngồi chờ nghe, nhưng không nghe gì cả. Qua ngày hôm sau, sau khi người giữ ngục đi vắng, Đàng-Thế mới nhớ ra rằng chàng vừa xé cái giường lại một bên thì nghe thấy tiếng; chàng vội vàng chạy lại quí trước lò. Chàng hỏi:

— Anh đó phải không? có tôi đây!

Tiếng bên kia hồi lại:

— Người giữ ngục anh đã ra chưa?

— Ra rồi, chiều mới trở vào lại; chúng ta được tự do trong 12 giờ.

— Vậy thì tôi có thể hành động phải không?

— Phải, gấp đi, ngay bây giờ đi... Liên đó, miếng đất chàng đương chống tay sụp một cái; chàng lùi lại, thì một mớ đất và sỏi rớt vào một cái lỗ dưới lò của chàng moi ra; thế rồi, ở trong lỗ ấy, cái lỗ tối om, chàng thấy lò ra một cái đầu, hai cái vai, đến toàn thân người rúc lên cách rất gần.

XVI

Một nhà bác-học Ý

Đàng-Thế ôm người bạn mới, người bạn mà chàng chờ đợi đã lâu, giắc ngang đến cửa sổ để nhìn lại cho rõ.

Ấy là một người hình vóc nhỏ, tóc bạc, tóc bạc vì lao khổ chứ không phải vì tuổi tác, mắt sáng, lông mày rậm và lốm đốm, râu đen và dài thướt thướt; mặt thì mét xanh và nhẵn nhụi tỏ là một nhà hay tập luyện về linh thần hơn là thể chất. Trên trán mờ mờ hơi ướt đầm đề.

Còn áo quần của người thì không thể nhận biết khi mới may ra thế nào nữa, vì nó rách tề.

Tuy cách cử động của người mạnh mẽ, nhưng tuổi của người ít ra cũng sáu mươi lăm.

Người muốn thoát ngục mà lại lọt vào một cái ngục khác, hẳn là thất vọng to. Tuy nhiên, người đứng nghe Đàng-Thế nói chuyện ra bộ vui vẻ và cách có cảm tình lắm.

Người nói:

— Trước hết, xem thử có cách gì cho các đầu tích đường tôi đi qua đây, thì ta mới yên được.

Nói đoạn, người cúi xuống chỗ lò của Đàng-Thế soi, bùng viên đá lên, bùng cách rất dễ dàng, và cho vào lò của người rúc qua. Lại tiếp luôn:

— Viên đá này moi lên không

được kỹ; anh không có khí cụ hay sao?

Đàng-Thế như ngạc nhiên lắm, hỏi lại:

— Còn ông, ông có khí cụ sao?

— Vâng, tôi có được một ít. Từ cái giữa ra, tôi sẵn gần đủ khí cụ cần dùng: dao lớn, kềm, cây nạy. — Ông tôi trông được thấy các khí cụ ấy của ông.

— Đây, cái dao đây.

Vừa nói vừa rút ra một cái dao rất cứng và nhọn, có miếng gỗ làm cán.

— Ông lấy gì mà làm ra cái dao đó?

— Với một cái búa lớn trong giếng thôi. Nhờ có cái dao ấy, tôi mới moi được đường qua đây, đường dài gần 50 bi-ê chứ không phải ít.

Đàng-Thế lấy làm lạ quá đời, la lớn lên:

— Năm chục bi-ê!

— Nói nhỏ chứ! nói nhỏ chứ! người ta núp ở ngoài cửa mà nghe, biết đấy, biết đấy...

— Người ta in trí chỉ có một mình tôi thôi.

— Thấy mặc.

— Ông nói ông moi năm chục bi-ê mới sang đến đây, phải không?

— Vâng, từ phòng tôi đến phòng anh đây; nhưng thiếu đồ dùng về phép đo, nên tôi tính sai cả; đáng lẽ chỉ phải moi có bốn chục bi-ê, tôi lại moi đến năm chục; như tôi đã nói, hỏng mất hết rồi, tôi tính moi ra thên thành ngoài, phá hỏng thành vì mà nhào xuống biển, không hay lại lạc vào đây. Và đáng lẽ tôi xuống hành lang giáp phòng anh, tôi lại đi giội theo cái hành lang giáp sân, đi lính gác, hỏng mất hết rồi...!

— Phải, nhưng phòng tôi có bốn

mặt; hành lang ấy giáp phòng tôi có một mặt.

— Một mặt nữa thì có một viên đá dài và cao làm tường, mười người thợ mỏ có đủ khí cụ mà đào 10 năm chưa biết có thủng được không; một mặt nữa thì giáp với phòng viên giám-đốc, không khéo lại rúc lọt vào những hầm kín khóa chặt mà khôn; lại một mặt nữa giáp... à mà khoan đã, giáp đâu?

Mặt này tức là mặt có lỗ châu mai; cái lỗ để lọt ánh sáng vào ngục, cái lỗ một nửa trẻ con cũng không thể chun qua lọt, mà lại còn có ba hàng thanh sắt ngăn kỹ nữa, để cho người giữ ngục đa nghi được vững dạ thêm.

Người khách vừa hỏi câu ấy, vừa kéo cái bàn lại dưới cửa sổ và nói với Đàng-Thế:

— Anh leo lên trên bàn xem!

Đàng-Thế vâng lời, leo lên trên bàn, giữa lưng vào vách, và dăng hai tay cho bạn.

Người mà Đàng-Thế chỉ biết sơ sơ chứ chưa biết tên thật, leo một cách nhanh lẹ không kém gì mèo, hay thằn lằn, leo lên trên bàn, rồi từ trên bàn leo lên trên hai tay Đàng-Thế, rồi từ hai tay Đàng-Thế leo lên vai Đàng-Thế, và dúi đầu vào lỗ, cụng sát vào hàng thanh sắt như một; như thế có thể dóm ra ngoài được rồi:

— Ông! Ông! Tôi nghĩ đúng lắm.

Liên theo đó người trụt theo mình Đàng-Thế xuống bàn, rồi từ bàn nhảy xuống đất.

Đàng-Thế ngạc nhiên, cũng nhảy xuống liền một bên bạn mà hỏi ngay:

— Ông nghĩ việc gì?

Ông ta giả nghĩ ngợi, rồi nói:

— Phải, phải, mặt thứ tư ngục của

anh giáp đường mà lính tuần thường hay qua lại, và lính gác thường đứng chực luôn.

— Ông chắc vậy sao?

— Tôi ngờ thấy cái nón và đầu khẩu súng của một người lính son đã nằm trên đất gần lỗ lại lại, sợ nó thấy tôi thì khôn.

— Vậy thì?

— Thì ở phòng anh không có đường trốn; anh thấy chứ!

— Làm thế nào bây giờ?

— Làm theo ý Trời chờ phép sao.

Đàng-Thế đứng nhìn người kia, vừa lấy làm lạ, vừa phục cái chỗ trộm nghĩ của người này. Chàng nhìn một hồi rồi hỏi:

— Bây giờ, ông có thể cho tôi biết ông là ai không?

— Bây giờ, tôi không thể giúp ích cho anh được việc gì nữa, song nếu anh còn muốn biết tên tôi thì tôi xưng lên chứ có can gì mà ngại.

— Dầu thế nào đi nữa, ông cũng có thể yên ủi giúp đỡ tôi được, vì ông là một người có nghị lực lắm. Người kỳ cựu lắm, cười cách rất buồn, mà nói:

— Tôi là cố đạo Pha-ri-a, bị giam từ năm 1811, giam ở thành trì Đíp; nhưng trước kia, giam ở bảo lũy Phơ-nét-tơ-ren 3 năm. Ngày năm 1811, người ta dúi tôi từ Bi-ê-mông sang Pháp. Lúc ấy tôi có được tin rằng Nã-phá-Luân có sinh được một người con trai, và người con trai còn nằm trong nôi ấy đã được tôn làm vua ở La-mã. Tôi thiệt không ngờ có chuyện anh đã kể cho tôi nghe khi tôi ở ngoài kia. Hiện ai cai trị ở nước Pháp? Nã-phá-Luân đệ nhị (Napoléon II) phải không?

— Không, Lu-y XVIII.
— Lu-y XVIII, em vua Lu-y XVII I ý trời thật lạ và bí mật hai trời nghĩ làm sao mà lại hạ người ngài để dựng lên mà dựng người ngài để hạ xuống?

Đàng-Thế thấy Pha-ri-a quên mình mà lo việc thiên hạ, lấy làm lạ, nhìn trân. Pha-ri-a tiếp-luận:

— À, mà phải, phải, cũng như ở nước Anh: sau vua Sét-lơ đệ nhất, thì Cô-rôm-u-en (Cromwell), sau Cô-rôm-u-en lại Sét-lơ đệ nhị... và có lẽ sau Sét-lơ đệ nhị, thì đến hoặc một người trẻ, hoặc một người già con với ông hoàng Ô-rân-rô; rồi đến một ông hoàng ở Ô-rân-rô rồi đến một, thì có những bộ cho nhân dân thêm một vài đê, thế là sẽ có hiến-pháp, sẽ được tự do. Rồi anh sẽ thấy; với tuấn anh con có thể thấy được những việc ấy; rồi anh sẽ thấy...
— Phải, nếu tôi được ra khỏi chốn này kia...

— À, phải, chúng ta ở tù mà; lại có nhiều khi sao tôi quên mất là tôi ở tù, có lẽ vì những khi ấy tôi đưa mắt ra hẳn ngoài bốn bức vách, tôi tưởng tôi cũng được tự do như ai.

— Nhưng vì sao ông bị giam?

— Tôi? vì năm 1807, tôi đã nghĩ đến chuyện mà năm 1811, Nã-phá-luân muốn thiết hành; vì cũng như Ma-si-a-ven (Machiavel), tôi không muốn cho nước Ý chia rẽ ra làm nhiều nước bạo loạn mà yếu đuối, tôi muốn cho nước Ý là một đế-Quốc, chỉ một đế-Quốc to và mạnh; vì tôi làm một ông vua, tôi cho là Xê-da-bô-ri-a của tôi, không ngờ làm bộ nghe theo tôi để mà phản cho nước Ý. Ấy là điều dự định của A-lét-dân-đô-rô đệ nhị và Cô-lê-măng đệ nhất; đều dự định không thể nào thành hiệu được vì họ đã thử thiết hành một cách rất vô ích mà đến sau Nã-phá-luân cũng chịu. Rồi nước Ý bị trời ghét bỏ!

Pha-ri-a nói đến đây rồi gục đầu xuống.

(Còn nữa)

